

Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Võ Hoàng G, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (Theo GCNKH số 13, quyển số 01/2010). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do vậy hôn nhân của ông bà hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Nay ông G và bà B đều xác định mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác nhận có 02 con chung là Võ Hoàng Kim N, sinh ngày 05/12/2015 và Võ Hoàng Thảo M, sinh ngày 12/7/2010. Ly hôn, Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B thống nhất thỏa thuận việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung cho ông Võ Hoàng G trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị B không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

Xét sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của ông bà là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác định có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác định không có

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn lập ngày 14 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác định có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Ông Võ Hoàng G trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Võ Hoàng Kim N, sinh ngày 05/12/2015 và Võ Hoàng Thảo M, sinh ngày 12/7/2010. Bà Nguyễn Thị B không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

Các bên đương sự có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác định có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B xác định không có

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0007379 ngày 21/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông Võ Hoàng G và bà Nguyễn Thị B đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hoà Hiệp Bắc;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Anh